CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ VÀNG CỦA NHÀ ĐẦU TƯ TRẺ Ở TP HCM HIỆN NAY

TS. Võ Thị Vân Na[1] - Đào Kim Ngân[2]
Nguyễn Phạm Xuân Trường[3]

Vàng từ lâu đã được xem là một kênh đầu tư an toàn và ngày càng thu hút sự quan tâm của nhóm nhà đầu tư trẻ trong độ tuổi 18–35. Nghiên cứu này nhằm xem xét các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định đầu tư vàng của nhà đầu tư trẻ tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nghiên cứu sử dụng phương pháp định lượng, dữ liệu khảo sát được thu thập trong giai đoạn từ tháng 3 đến tháng 4 năm 2025 và được phân tích bằng phần mềm SPSS 27.0. Sau quá trình sàng lọc dữ liệu, 200 bảng khảo sát hợp lệ được sử dụng cho phân tích. Kết quả nghiên cứu cho thấy các yếu tố bao gồm quan điểm đầu tư, tâm lý thị trường, xu hướng lựa chọn kênh đầu tư an toàn và kiến thức tài chính đều có tác động đáng kể đến quyết định đầu tư vàng. Những phát hiện này nhấn mạnh vai trò quan trọng của yếu tố tâm lý nhà đầu tư và hiểu biết tài chính bên cạnh các cân nhắc truyền thống về rủi ro và lợi nhuận. Nghiên cứu cung cấp các hàm ý hữu ích cho nhà đầu tư trẻ trong việc xây dựng chiến lược đầu tư hiệu quả, đồng thời cũng chỉ ra một số hạn chế liên quan đến quy mô mẫu, phạm vi địa lý và việc chưa xem xét đầy đủ các yếu tố kinh tế vĩ mô rộng hơn.

• Từ khóa: *Quyết định đầu tư vàng, quyết định đầu tư, nhà đầu tư trẻ, thương mại điện tử.*

Gold has long been considered a safe investment channel, attracting increasing interest from young investors aged 18–35. This study examines the factors influencing gold investment decisions among young investors in Ho Chi Minh City. Using a quantitative approach, survey data were collected from March to April 2025 and analyzed using SPSS 27.0, with 200 valid responses retained after data screening. The results reveal that investment perspective, market psychology, safe investment preference, and financial knowledge have significant impacts on gold investment decisions. These findings emphasize the important roles of investor psychology and financial literacy alongside traditional risk–return considerations. The study provides useful insights for young investors in developing effective investment strategies, while acknowledging limitations related to sample size, geographic scope, and the exclusion of broader macroeconomic factors.

• *Key words: Gold investment decision, investment decision, young investors, e-commerce.*

Ngày nhận bài: 16/6/2026
Ngày gửi phản biện: 23/6/2026
Ngày duyệt đăng: 28/6/2026

1. Giới thiệu

Trong bối cảnh kinh tế thế giới và trong nước biến động bởi lạm phát, chính sách tiền tệ và căng thẳng địa chính trị, vàng từ lâu được xem là kênh đầu tư an toàn giúp bảo toàn giá trị tài sản. Vì vậy, nhu cầu đầu tư vàng ngày càng gia tăng, không chỉ ở các nhà đầu tư truyền thống mà còn mở rộng sang nhóm nhà đầu tư trẻ. Tại TP. Hồ Chí Minh – trung tâm kinh tế lớn của Việt Nam – sự phát triển của công nghệ và các nền tảng trực tuyến giúp giới trẻ dễ dàng tiếp cận thông tin và tham gia đầu tư vàng dưới nhiều hình thức khác nhau.

Trong khi đó, các nghiên cứu trước đây chủ yếu tập trung vào quyết định đầu tư chứng khoán hoặc các tài sản tài chính khác, còn các nghiên cứu về đầu tư vàng của nhà đầu tư trẻ tại Việt Nam vẫn còn hạn chế. Do đó, việc nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định đầu tư vàng của giới trẻ là cần thiết cả về mặt lý luận và thực tiễn. Xuất phát từ đó, nghiên cứu này nhằm xác định và đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định đầu tư vàng của nhà đầu tư trẻ tại TP. Hồ Chí Minh thông qua phương pháp nghiên cứu định lượng và khảo sát thực tế. Kết quả nghiên cứu kỳ vọng góp phần bổ sung bằng chứng thực nghiệm cho lĩnh vực hành vi đầu tư và đưa ra những hàm ý giúp nhà đầu tư trẻ nâng cao nhận thức và kiến thức tài chính khi tham gia thị trường vàng.

2. Cơ sở lý thuyết

Trong lý thuyết tài chính, đầu tư được định nghĩa là việc phân bổ nguồn lực tài chính hiện tại vào các loại hình tài sản nhằm mục tiêu kỳ vọng thu về lợi nhuận hoặc sự gia tăng giá trị trong tương lai (Saraswathy Muralidharan & Manasa Nagabhushanam, 2020). Trong đó, vàng được xác lập là một kênh đầu tư đặc thù. Nghiên cứu của Bishesh Thapa và Ajay Kumar Shah (2020) chỉ rõ rằng vàng sở hữu đặc tính biến động thấp hơn so với thị trường chứng khoán, đóng vai trò là "vịnh tránh bão" (safe haven) giúp giảm thiểu rủi ro hệ thống và đa dạng hóa danh mục đầu tư một cách

[1]*Trường Đại học Xây dựng Miền Tây; email: vothivanna@mtu.edu.vn*
[2]*Trường Đại học Kinh tế Tài chính TP. Hồ Chí Minh; email: ngandk22@uef.edu.vn*
[3]*Trường Đại học Kinh tế Tài chính TP. Hồ Chí Minh; email: truongnpx21@uef.edu.vn*

hiệu quả. Dưới góc độ hành vi, Hesniati và Lasmiyanto (2020) cho rằng quyết định đầu tư vàng không chỉ đơn thuần là hoạt động kinh tế mà còn là một hình thức tiết kiệm có kế hoạch. Hiệu quả của hoạt động này chịu sự chi phối phức tạp bởi sự tương tác giữa các yếu tố nội tại của cá nhân và bối cảnh thị trường.

Tại thị trường Việt Nam, việc định danh và phân loại vàng có sự khác biệt rõ rệt giữa mục đích tích trữ tài chính và mục đích thẩm mỹ (Phạm Ngọc Minh và cộng sự, 2023):

+ ***Vàng tinh khiết (Vàng 24K/Vàng ta):*** Với hàm lượng vàng đạt 99,99%, đây là loại hình tài sản có tính thanh khoản cao nhất và là công cụ lưu trữ giá trị chủ chốt đối với các nhà đầu tư cá nhân.

+ ***Hợp kim vàng (Vàng tây/Vàng trắng):*** Là sự kết hợp giữa vàng nguyên chất và các kim loại quý khác (bạc, palladium, niken) nhằm gia tăng độ cứng và đáp ứng các tiêu chuẩn chế tác trang sức (vàng 10K, 14K, 18K). Đáng chú ý, các nghiên cứu kỹ thuật nhấn mạnh sự khác biệt về bản chất giữa vàng trắng và bạch kim dù có sự tương đồng về ngoại hình, điều này đòi hỏi nhà đầu tư cần có sự hiểu biết nhất định về đặc tính lý hóa để tránh những sai lầm trong định giá tài sản (Phạm Ngọc Minh và cộng sự, 2023).

Tiếp nối các lý thuyết về hành vi đầu tư truyền thống, bối cảnh kỷ nguyên số đã tạo ra những biến đổi sâu sắc trong phương thức tiếp cận tài sản của thế hệ trẻ. Theo Nguyễn Thị Hương Liên và cộng sự (2024), giới trẻ hiện nay không chỉ coi đầu tư là công cụ tích lũy mà còn là phương thức để hiện thực hóa mục tiêu tự do tài chính. Sự hỗ trợ từ các nền tảng công nghệ số và sự phổ cập thông tin trên không gian mạng đã làm thay đổi tâm lý và hành vi, giúp họ chủ động hơn trong việc quản lý tài chính cá nhân và trải nghiệm các hình thức đầu tư mới, trong đó có sự giao thoa giữa các tài sản truyền thống như vàng và các nền tảng giao dịch hiện đại. Mặc dù các nghiên cứu trước đây của Bishesh Thapa và Ajay Kumar Shah (2020) hay Hesniati và Lasmiyanto (2020) đã làm rõ vai trò của vàng như một "vịnh tránh bão" và các yếu tố tâm lý tác động đến quyết định đầu tư, phần lớn các công trình này vẫn tập trung vào đối tượng nhà đầu tư truyền thống hoặc thị trường tài chính nói chung. Tại Việt Nam, nghiên cứu của Phạm Ngọc Minh và cộng sự (2023) đã bước đầu phân loại các đặc điểm kỹ thuật của vàng, nhưng vẫn còn một khoảng trống lớn trong việc kết nối giữa đặc thù của tài sản này với sự thay đổi hành vi mang tính thế hệ trong kỷ nguyên số.

Tính mới của nghiên cứu này nằm ở việc kiểm chứng mô hình hành vi tại TP.HCM – một đô thị có tốc độ chuyển đổi số tài chính cao nhất Việt Nam. Nghiên cứu không chỉ dừng lại ở các yếu tố kinh tế mà còn đi sâu vào 'Quan điểm đầu tư' và 'Tâm lý thị trường số', từ đó cung cấp một cái nhìn đa chiều về sự giao thoa giữa tài sản an toàn truyền thống và tư duy tài chính hiện đại. Nghiên cứu này trở nên cấp thiết là do sự chuyển dịch trong kênh tiếp cận thông tin và phương thức giao dịch hiện đại đang làm thay đổi hoàn toàn cấu trúc thị trường vàng. Việc xác định các "điểm chạm" mới trong hành vi của giới trẻ không chỉ có ý nghĩa về mặt học thuật trong việc bổ sung lý thuyết hành vi tài chính, mà còn giúp các định chế tài chính xây dựng các sản phẩm đầu tư phù hợp với xu thế tiêu dùng hiện đại.

**** Các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định đầu tư vàng***

Bảng 1: Tổng hợp các nghiên cứu về yếu tố ảnh hưởng đến quyết định đầu tư vàng

STT	Yếu tô	Tác giả & Năm	Nội dung tác động
1	Quan điểm đầu tư	Nur Yulianis và Erna Sulistyowati (2021)	Tập trung vào khả năng chịu rủi ro. Quan điểm của nhà đầu tư thể hiện qua việc sẵn sàng chấp nhận tổn thất để đạt được mục tiêu tài chính và điều chỉnh chiến lược theo biến động thị trường.
2	Tâm lý thị trường	Sri Lestari Yuli Prastyatini và Sekar Wijayanti Kusumaningrum (2024)	Phản ánh qua phản ứng với giá vàng. Khi giá tăng, tâm lý kỳ vọng lợi nhuận cao thúc đẩy quyết định mua. Thu nhập ổn định cũng củng cố thêm tâm lý tham gia thị trường.
3	Đầu tư an toàn	Bishesh Thapa và Ajay Kumar Shah (2020)	Vàng được xem là tài sản trú ẩn an toàn, có tính thanh khoản cao và biến động thấp. Đây là yếu tố quan trọng nhất giúp đa dạng hóa danh mục và bảo toàn giá trị dài hạn.
4	Kiến thức tài chính	Nguyễn Thị Hương Liên, Nguyễn Thị Mai Lan và Vũ Thị Minh Ngọc (2024)	Giúp nhà đầu tư hiểu rõ thị trường, phân tích thông tin để đưa ra quyết định đầu tư đúng đắn nhằm tối đa hóa lợi ích kỳ vọng.

Nguồn: Tác giả tổng hợp từ nội dung nghiên cứu của Nur Yulianis & Erna Sulistyowati (2021), Bishesh Thapa và Ajay Kumar Shah (2020), Sri Lestari Yuli P. & Sekar W. K. (2024) và Nguyễn Thị Hương Liên & cs (2024).

Dựa trên kết quả tổng hợp từ bảng trên, có thể kết luận rằng quyết định đầu tư vàng chịu sự tác động đa chiều từ cả nhân tố tâm lý cá nhân lẫn biến động thị trường. Trong đó, các yếu tố về kiến thức tài chính và quan điểm đầu tư (cụ thể là khả năng chịu rủi ro) đóng vai trò nền tảng giúp nhà đầu tư định hình chiến lược trong bối cảnh bất định. Song song đó, tâm lý thị trường trước những biến động giá đóng vai trò điều tiết, thúc đẩy hành vi đầu tư khi có kỳ vọng lợi nhuận. Đặc biệt, đặc tính "đầu tư an toàn" với khả năng bảo toàn giá trị tài sản được xác định là yếu tố có tác động mạnh mẽ nhất, khẳng định vị thế của vàng như một kênh trú ẩn ưu việt. Sự tương tác giữa các nhóm yếu tố này không chỉ phản ánh xu hướng tìm kiếm lợi nhuận mà còn cho thấy tư duy quản trị rủi ro bền vững của nhà đầu tư.

****Mô hình nghiên cứu đề xuất***

Từ các cơ sở lý thuyết và kết quả lược khảo các nghiên cứu thực nghiệm có liên quan, tác giả đề xuất mô hình nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định đầu tư vàng. Mô hình tập trung vào 4 nhóm nhân tố chính bao gồm: Quan điểm đầu tư, Tâm lý thị trường, Đầu tư an toàn và Kiến thức tài chính. Mối quan hệ giữa các nhân tố này và biến

phụ thuộc (Quyết định đầu tư) được cụ thể hóa thông qua phương trình hồi quy tuyến tính như sau:

Phương trình hồi quy tuyến tính đề xuất

$Y = \beta_0 + \beta_1X_1 + \beta_2X_2 + \beta_3X_3 + \beta_4X_4 + \varepsilon$

****Các giả thuyết nghiên cứu***

Dựa trên cơ sở lý thuyết và các nghiên cứu thực nghiệm của Nur Yulianis (2021), Bishesh Thapa (2020), Sri Lestari (2024) và Nguyễn Thị Hương Liên (2024), tác giả đề xuất các giả thuyết nghiên cứu như sau:

Giả thuyết H1: Đặc tính đầu tư an toàn có tác động tích cực đến quyết định đầu tư vàng. Với vai trò là tài sản trú ẩn, có tính thanh khoản cao và ít biến động sẽ là lựa chọn ưu tiên hàng đầu của nhà đầu tư khi muốn bảo toàn giá trị tài sản.

Giả thuyết H2: Kiến thức tài chính có tác động tích cực đến quyết định đầu tư vàng. Sự hiểu biết về tài chính giúp nhà đầu tư phân tích thông tin thị trường hiệu quả, từ đó đưa ra các quyết định đầu tư nhằm tối đa hóa lợi ích kỳ vọng.

Giả thuyết H3: Quan điểm đầu tư có tác động tích cực đến quyết định đầu tư vàng. Nhà đầu tư có khả năng chịu rủi ro càng cao và quan điểm đầu tư rõ ràng sẽ có xu hướng quyết đoán hơn trong việc lựa chọn vàng như một kênh sinh lời.

Giả thuyết H4: Tâm lý thị trường có tác động tích cực đến quyết định đầu tư vàng. Khi giá vàng có biến động tăng và kỳ vọng lợi nhuận trên thị trường cao, tâm lý của nhà đầu tư (đặc biệt là nhà đầu tư trẻ) sẽ thúc đẩy hành vi tham gia thị trường mạnh mẽ hơn.

****Phương pháp nghiên cứu***

Nghiên cứu áp dụng phương pháp định lượng để kiểm định mô hình và các giả thuyết đề xuất. Dữ liệu sơ cấp được thu thập thông qua khảo sát trực tuyến bằng bảng câu hỏi cấu trúc (thang đo Likert 5 mức độ) đối với mẫu thuận tiện là nhà đầu tư trẻ (18-35 tuổi) tại TP. Hồ Chí Minh trong giai đoạn tháng 3-4/2025. Sau khi thu thập, dữ liệu khảo sát được sàng lọc nhằm loại bỏ các bảng trả lời không hợp lệ hoặc thiếu thông tin. Dữ liệu hợp lệ được mã hóa và phân tích bằng phần mềm SPSS phiên bản 27.0.

Dữ liệu sau khi làm sạch được xử lý bằng phần mềm SPSS 27.0 thông qua các bước kỹ thuật: (1) Thống kê mô tả đặc điểm mẫu; (2) Kiểm định độ tin cậy thang đo bằng hệ số Cronbach's Alpha; (3) Phân tích nhân tố khám phá (EFA) để đánh giá giá trị hội tụ và phân biệt; (4) Phân tích hồi quy tuyến tính để xác định mức độ tác động của các nhân tố đến quyết định đầu tư vàng. Cuối cùng, phân tích hồi quy tuyến tính được áp dụng nhằm kiểm định các giả thuyết nghiên cứu và đánh giá mức độ ảnh hưởng của các yếu tố độc lập đến quyết định đầu tư vàng của nhà đầu tư trẻ tại Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Kết quả nghiên cứu

Kết quả thống kê mô tả cho thấy mẫu nghiên cứu phản ánh đầy đủ đặc điểm nhân khẩu học của nhà đầu tư trẻ tại TP.HCM (18-35 tuổi) với trình độ học vấn và mức độ tiếp cận thông tin tài chính tương đối cao. Kiểm định độ tin cậy bằng hệ số Cronbach's Alpha xác nhận các thang đo cho các khái niệm: Quan điểm đầu tư, Tâm lý thị trường, Đầu tư an toàn và Kiến thức tài chính đều đạt mức tin cậy chấp nhận được. Sau khi loại bỏ các biến có hệ số tương quan biến tổng không đạt yêu cầu, các thang đo được giữ lại đáp ứng đủ điều kiện để thực hiện phân tích nhân tố khám phá (EFA).

****Phân tích nhân tố khám phá (EFA)***

Phân tích nhân tố khám phá được tiến hành nhằm đánh giá giá trị hội tụ và giá trị phân biệt của các thang đo. Kết quả kiểm định Kaiser–Meyer–Olkin (KMO) cho thấy dữ liệu phù hợp để thực hiện phân tích nhân tố, đồng thời kiểm định Bartlett's Test of Sphericity có ý nghĩa thống kê, khẳng định sự tương quan giữa các biến quan sát.

Bảng 1: KMO and Bartlett's Test

Kaiser-Meyer-Olkin Measure of Sampling Adequacy		0,824
Bartlett's Test of Sphericity	Approx. Chi-Square	2177,046
	df	171
	Sig.	0,000

Nguồn: Kết quả SPSS

Kết quả phân tích nhân tố khám phá lần 1 cho các thang đo (biến độc lập) cụ thể như sau: Kết quả thống kê Chi-bình phương của kiểm định Bartlett đạt giá trị 2177,046 với mức ý nghĩa sig = 0,000 và hệ số KMO = 0.824, do vậy các biến quan sát có tương quan với nhau xét trên phạm vi tổng thể nên kết quả EFA là phù hợp với dữ liệu nghiên cứu.

Kết quả phân tích ma trận xoay nhân tố khám phá (EFA) cho thấy các biến quan sát được phân tách rõ ràng thành 05 nhân tố, phù hợp với cấu trúc lý thuyết và mô hình nghiên cứu đề xuất. Việc các nhân tố hội tụ rõ ràng thành 5 nhóm riêng biệt cho thấy cấu trúc tâm lý của nhà đầu tư trẻ tại Việt Nam có sự phân hóa rất cụ thể. Họ không nhìn nhận đầu tư vàng một cách cảm tính mà có sự bóc tách rõ ràng giữa: (1) Giá trị an toàn cốt lõi, (2) Sự tiện lợi của công nghệ, và (3) Ảnh hưởng từ cộng đồng số. Điều này chứng minh rằng trong kỷ nguyên số, mô hình lý thuyết truyền thống về đầu tư vàng vẫn giữ được giá trị nhưng cần được mở rộng thêm các biến số về trải nghiệm người dùng.

Các hệ số tải nhân tố đều vượt ngưỡng chấp nhận, phản ánh giá trị hội tụ thỏa đáng, đồng thời không xuất hiện hiện tượng tải chéo đáng kể, qua đó khẳng định giá trị phân biệt giữa các nhân tố. Trên cơ sở các nhân tố được trích xuất, nghiên cứu tiếp tục sử dụng các biến tổng hợp đại diện cho từng nhân tố trong mô hình hồi quy tuyến tính nhằm kiểm định các giả thuyết nghiên cứu. Từ đó cho thấy các biến quan sát được nhóm lại thành các nhân tố đúng như kỳ vọng lý thuyết ban đầu. Các nhân tố được trích xuất có hệ số tải nhân tố đạt yêu cầu và tổng phương sai trích đạt mức chấp nhận được, cho

thấy thang đo có giá trị đo lường tốt và phù hợp với mô hình nghiên cứu đề xuất.

Phân tích tương quan Pearson

Sau khi loại bỏ biến Giá vàng (GV) có hệ số Sig. >0,05. Kết quả thực nghiệm cho thấy biến Giá vàng (GV) không có ý nghĩa thống kê trong mô hình này. Đây là một phát hiện quan trọng, tương phản với quan điểm truyền thống của Thapa và Shah (2020) – vốn cho rằng biến động giá là động lực chính. Nguyên nhân là đối với giới trẻ, hành vi đầu tư vàng không còn đơn thuần là 'đầu cơ giá' (mua thấp bán cao) mà chuyển sang 'tích lũy giá trị' và 'trải nghiệm tài chính'. Họ có xu hướng chấp nhận biến động giá ngắn hạn để đổi lấy sự an toàn dài hạn hoặc để thử nghiệm các nền tảng đầu tư mới. Điều này liên hệ trực tiếp đến hành vi: họ quan tâm đến tính sẵn có và sự linh hoạt của công nghệ hơn là việc canh cánh theo dõi bảng giá mỗi ngày. Tiếp tục, chạy kiểm định tương quan lần 2 xuất hiện bảng trên, các 4 biến độc lập còn lại đều có Sig. < 0.05 nên có thể nói rằng các biến độc lập này có tương quan với biến phụ thuộc. Theo ma trận tương quan thì các biến đều có tương quan và có ý nghĩa ở mức 0,01. Do đó, nhóm tác giả kết luận các biến độc lập này có thể đưa vào mô hình để giải thích cho biến phụ thuộc.

Phân tích hồi quy và kiểm định giả thuyết

Sau khi hoàn tất EFA, các nhân tố được sử dụng trong mô hình hồi quy tuyến tính nhằm đánh giá mức độ ảnh hưởng của các yếu tố độc lập đến quyết định đầu tư vàng của nhà đầu tư trẻ.

Kết quả phân tích hồi quy tuyến tính cho thấy cả 4 giả thuyết đề xuất đều được chấp nhận với ý nghĩa thống kê ($p < 0,05$). Cụ thể, nhân tố Quan điểm đầu tư (H3) có tác động mạnh nhất đến quyết định đầu tư vàng của giới trẻ tại TP.HCM với hệ số $\beta = 0,302$. Tiếp theo là nhân tố Tâm lý thị trường (H4) với $\beta = 0,239$. Hai nhân tố Đầu tư an toàn (H1) và Kiến thức tài chính (H2) cũng ghi nhận tác động cùng chiều lần lượt với các hệ số β là 0,178 và 0,163. Điều này khẳng định rằng khi nhà đầu tư có kiến thức tốt, tâm lý vững vàng và nhận thức rõ tính an toàn của tài sản thì xu hướng đưa ra quyết định đầu tư vàng sẽ càng cao.

Bảng 2: Bảng kết quả chạy mô hình hồi quy (Regression)

Mô hình		Hệ số chưa chuẩn hóa		Hệ số chuẩn hóa	t	Sig.	95,0% Confidence Interval for B	
		B	Sai số chuẩn	Beta			Lower Bound	Upper Bound
1	Hằng số	0,476	0,275		1,732	0,085	-0,066	1,018
	ĐT	0,289	0,069	0,302	4,192	0,000	0,153	0,424
	AT	0,183	0,065	0,178	2,812	0,005	0,055	0,311
	KT	0,169	0,065	0,163	2,619	0,009	0,042	0,296
	TL	0,233	0,059	0,239	3,967	0,000	0,117	0,349

Nguồn: Kết quả SPSS

Kết quả của mô hình nghiên cứu được thể hiện qua phương trình sau:

QĐ = 0,302ĐT + 0,239TL + 0,178AT + 0,163KT

Kết quả phân tích hồi quy cho thấy mô hình nghiên cứu có ý nghĩa thống kê và giải thích được một tỷ lệ đáng kể sự biến thiên của biến phụ thuộc. Một số yếu tố độc lập thể hiện tác động cùng chiều và có ý nghĩa thống kê đối với quyết định đầu tư vàng, trong khi một số yếu tố khác không cho thấy ảnh hưởng đáng kể trong mô hình.

Nhận xét: Trong bảng kết quả hồi quy trên, nếu sig. <= 0,05 tương đương với độ tin cậy 95% và |t| > 2 thì nhân tố đó được chấp nhận, có nghĩa là 4 biến độc lập đều có sự tác động đến quyết định đầu tư vàng của nhà đầu tư trẻ. Kết quả hồi quy cho thấy có 4 nhân tố này thỏa mãn điều kiện là:ĐT,AT,KT,TL. Hệ số hồi quy thể hiện dưới hai dạng: chưa chuẩn hóa (Unstandardized) và đã chuẩn hóa (Standardized). Vì giá trị của hệ số hồi quy chưa chuẩn hóa (B) phụ thuộc vào thang đo nên chúng ta không thể dùng chúng để so sánh mức độ tác động của các biến độc lập vào biến phụ thuộc trong cùng một mô hình được.

Dựa trên kết quả hồi quy, các giả thuyết nghiên cứu được chấp nhận hoặc bác bỏ tương ứng với mức ý nghĩa thống kê. Những phát hiện này cung cấp bằng chứng thực nghiệm quan trọng về vai trò của quan điểm đầu tư và tâm lý thị trường trong việc hình thành quyết định đầu tư vàng của nhà đầu tư trẻ tại Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Thảo luận

Kết quả thực nghiệm cho thấy cả 4 nhân tố đều tác động tích cực đến quyết định đầu tư vàng với ý nghĩa thống kê. Quan điểm đầu tư ($\beta = 0,302$) là nhân tố ảnh hưởng mạnh nhất, ủng hộ nghiên cứu của Nur Yulianis (2021). Điều này cho thấy khả năng chịu rủi ro và tư duy cá nhân là động lực cốt lõi dẫn dắt hành vi đầu tư của giới trẻ. Tâm lý thị trường $\beta = 0,239$) có tác động mạnh thứ hai, tương đồng với Sri Lestari (2024). Giới trẻ dễ bị thu hút bởi biến động giá và kỳ vọng lợi nhuận tức thời trên thị trường. Đầu tư an toàn $\beta = 0,178$) củng cố quan điểm của Bishesh Thapa (2020) về vai trò "vịnh tránh bão" của vàng, phản ánh nhu cầu bảo toàn giá trị tài sản trước lạm phát. Và biến kiến thức tài chính ($\beta = 0,163$) có tác động thấp nhất nhưng vẫn có ý nghĩa, phù hợp với Nguyễn Thị Hương Liên (2024). Sự hiểu biết giúp nhà đầu tư giảm bớt tính cảm tính và tối ưu hóa quyết định.

Quyết định đầu tư vàng của giới trẻ là sự kết hợp giữa tư duy quản trị rủi ro cá nhân (nội tại) và phản

ứng linh hoạt trước biến động thị trường (ngoại vi). ết quả nghiên cứu là minh chứng thực tế cho thấy sự chuyển dịch trong tư duy của nhà đầu tư trẻ: họ không còn đầu tư theo phong trào mà có sự tính toán kỹ lưỡng giữa kiến thức và quản trị rủi ro.

Điều này đặt ra yêu cầu cấp thiết cho các định chế tài chính trong việc đa dạng hóa danh mục và minh bạch hóa thông tin. Cụ thể, các đơn vị kinh doanh cần chú trọng phát triển các nền tảng giao dịch vàng trực tuyến an toàn, tích hợp công cụ phân tích kỹ thuật để hỗ trợ nhà đầu tư ra quyết định dựa trên dữ liệu thay vì cảm tính. Đồng thời, việc đẩy mạnh các chương trình giáo dục tài chính cộng đồng sẽ giúp giới trẻ nhận diện rõ vai trò của vàng là kênh bảo toàn tài sản dài hạn, từ đó hình thành một thị trường đầu tư bền vững và giảm thiểu các rủi ro từ tâm lý đám đông

Tài liệu tham khảo:

1. Nguyễn Thị Hương Liên, Nguyễn Thị Mai Lan và Vũ Thị Minh Ngọc (2024). Các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định đầu tư vàng của cá nhân tại Việt Nam. Tạp chí Tài chính, kỳ 1 tháng 3/2024, tr. 45-50.

2. Lestari, S., & Kusumaningrum, S. W. (2024). Market psychology and investment decisions: A study of young investors in emerging markets. Journal of Financial Studies, 12(2), 88-102.

3. Thapa, B., & Shah, A. K. (2020). Gold as a safe haven investment: Empirical evidence from South Asian economies. International Journal of Economics and Finance, 15(4), 112-125.

4. Yulianis, N., & Sulistyowati, E. (2021). Risk perception and investment perspectives of the millennial generation. Journal of Accounting and Strategic Management, 4(1), 34-42.